

PHỤ LỤC: 01

Phê duyệt kinh phí thực hiện chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 và số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày /8/2025 của UBND xã Đặng Thùy Trâm)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức vụ/chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Đơn vị công tác	Tiền lương tháng hiện hưởng (ĐVT: đồng)	Số năm đóng BHXH bắt buộc theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết chính sách	Thời điểm nghỉ	Số năm nghỉ hưu trước tuổi	Được hưởng chính sách		Tổng dự toán kinh phí để thực hiện chính sách (ĐVT: đồng)	Trong đó	
											Nghỉ hưu trước tuổi	Nghỉ thôi việc		Nguồn cải cách tiền lương của tỉnh (ĐVT: Đồng)	Nguồn cải cách tiền lương của xã (ĐVT: Đồng)
A	B	I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
I. NGHỈ HƯU TRƯỚC TUỔI													846.670.500	846.670.500	
1	Phạm Văn Hêm	10-12-1972	Đại học quản lý nhà nước	Phó trưởng ban kinh tế ngân sách hội đồng nhân dân xã, xã Đặng Thùy Trâm	Hội đồng nhân dân xã Đặng Thùy Trâm	10.325.250	27 năm 8 tháng	52 tuổi 8 tháng	01-09-2025	9 năm 2 tháng	x		846.670.500	846.670.500	
II. NGHỈ THÔI VIỆC													7.115.142.938	7.115.142.938	
1	Phạm Văn Gôm	10-11-1976	ĐH QLNN	Công chức Phòng VH-XH	Phòng VH - XH	9.740.250	25 năm 8 tháng	48 tuổi 9 tháng	01-09-2025			x	876.622.500	876.622.500	
2	Nguyễn Văn Thân	16/4/1976	ĐH	Công chức VP HĐND&UBND	Văn phòng HĐND&UBND	10.705.500	14 năm 11 tháng	49 tuổi 4 tháng	01-09-2025			x	786.854.250	786.854.250	
3	Nguyễn Thị Thanh Trà	06-11-1985	Cao đẳng kế toán	Công chức VP HĐND & UBND	UBND xã Đặng Thùy Trâm	9.769.500	17 năm 01 tháng	39 tuổi 9 tháng	01-09-2025			x	754.693.875	754.693.875	
4	Phạm Văn Linh	02-10-1976	Đại học luật	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	UBND xã Đặng Thùy Trâm	8.775.000	20 năm 8 tháng	48 tuổi 8 tháng	01-09-2025			x	723.937.500	723.937.500	
5	Nguyễn Văn Long	10-03-1979	Cử nhân Khoa học ngành Ngữ Văn	Công chức Trung tâm phục vụ Hành chính công.	UBND xã Đặng Thùy Trâm	13.601.250	22 năm 7 tháng	46 tuổi, 5 tháng	01-09-2025			x	1.162.906.875	1.162.906.875	
6	Nguyễn Tấn Hưng	04-12-1977	Đại học	Phó giám đốc Trung tâm phục vụ Hành chính công	UBND xã Đặng Thùy Trâm	14.186.250	23 năm 5 tháng	47 tuổi 8 tháng	01-09-2025			x	1.223.564.063	1.223.564.063	
7	Phạm Văn Sách	20/03/1983	Trung cấp quản sự Đại học luật	Chỉ huy trưởng Ban CHQS xã	UBND xã Đặng Thùy Trâm	6.610.500	12 năm 4 tháng	42 tuổi 6 tháng	01-09-2025			x	461.082.375	461.082.375	
8	Phạm Văn Thích	10/06/1976	Đại học hành chính	Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân	UBND xã Đặng Thùy Trâm	12.402.000	26 năm 01 tháng	49 tuổi 02 tháng	01-09-2025			x	1.125.481.500	1.125.481.500	
TỔNG KINH PHÍ CHI THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH (I-II)													7.961.813.438	7.961.813.438	

Ghi chú: Nếu có số tháng lẻ thì được tính tròn theo nguyên tắc: từ 01 tháng đến đủ 06 tháng tính là 0,5 năm; từ trên 06 tháng đến dưới 12 tháng tính tròn là 01 năm tại Điều 5,

